

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG**

(Ban hành theo Quyết định số 185/QĐ-ĐHHD ngày 15/8/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- 1. Ngành đào tạo:** Kỹ thuật xây dựng/Civil Engineering
- 2. Mã ngành:** 7580201
- 3. Chứng nhận kiểm định:**
- 4. Trình độ đào tạo:** Đại học
- 5. Loại hình đào tạo:** Chính quy, liên thông, vừa làm vừa học
- 6. Điều kiện tuyển sinh:** Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức
- 7. Điều kiện tốt nghiệp:** Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành
- 8. Văn bằng tốt nghiệp:** Kỹ sư
- 9. Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Đào tạo kỹ sư thuộc lĩnh vực Kỹ thuật xây dựng có phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức tốt; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ; có sức khoẻ; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế. Kỹ sư ngành Kỹ thuật xây dựng được trang bị kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành vững vàng, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực xây dựng. Có khả năng học tập để nâng cao trình độ ở bậc cao hơn.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo ngành Đại học Kỹ thuật xây dựng được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

PLO1: Phân tích và đánh giá được những kiến thức lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng HCM, đường lối lãnh đạo của Đảng CSVN, chính sách, Pháp luật của Nhà nước; vận dụng được những nguyên lý, những quy luật, những luận điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng HCM cũng như chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của

Nhà nước vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình học tập, tu dưỡng, rèn luyện của bản thân đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.

PLO2: Đạt được trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT (mức điểm 4,0/10 theo định dạng đề thi được quy định tại Quyết định số 729/QĐ-BGDDT ngày 11/3/2015 của Bộ trưởng GD &ĐT); sử dụng được các tài liệu bằng tiếng Anh để hỗ trợ và nâng cao hiệu quả học tập.

PLO3: Giải thích được kiến thức cơ bản về máy vi tính, mạng máy tính và Internet; sử dụng thành thạo các phần mềm tiện ích thông dụng (trình duyệt Web, thư điện tử, Microsoft WORD, Microsoft EXCEL, Microsoft POWERPOINT); sử dụng thành thạo một số hệ thống thông tin quản lý và công cụ hỗ trợ phục vụ học tập và công việc; ứng xử và hợp tác phù hợp trong môi trường số.

PLO4: Có khả năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học tập, tự nghiên cứu, đổi mới sáng tạo nhằm phát huy tối đa năng lực bản thân, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

PLO5: Phân tích và đánh giá được các điều kiện xây dựng địa hình, địa chất, thủy văn, thủy lực và môi trường trong xây dựng các phương án thiết kế công trình.

PLO6: Vận dụng được các phương pháp tính toán nội lực trong kết cấu để thiết kế công trình.

PLO7: Trình bày thành thạo các bản vẽ thiết kế trên phần mềm Autocad.

PLO8: Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm tin học để phục vụ cho thiết kế, tổ chức thi công và quản lý các công trình xây dựng như SAP, Dự toán và các phần mềm khác.

PLO9: Phân tích, áp dụng các biện pháp kỹ thuật thi công trong từng công trình cụ thể và lập các phương án tổ chức thi công và quản lý các dự án công trình xây dựng.

PLO10: Thiết kế được các công trình thuộc lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông và công trình thủy.

PLO11: Có ý thức trách nhiệm công dân; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.

PLO12: Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; tự chịu trách nhiệm trước những hành vi và quyết định của mình trong công việc; có trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường, bảo vệ lợi ích cộng đồng.

PLO13: Tuân thủ luật pháp, các nguyên tắc và chuẩn mực nghề nghiệp khi thực hiện các hoạt động quản lý kinh tế; Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt.

PLO14: Có năng lực tự học tập, tự nghiên cứu và học tập suốt đời nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn phù hợp nhiệm vụ công việc.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, các Kỹ sư kỹ thuật công trình có thể công tác tại:

- Các công ty khảo sát, tư vấn, thiết kế xây dựng.
- Các công ty xây dựng có chức năng thi công, giám sát chất lượng công trình.
- Các cơ quan quản lý trong lĩnh vực xây dựng các cấp.
- Các cơ quan nghiên cứu Khoa học - Công nghệ thuộc lĩnh vực xây dựng.
- Các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề trong lĩnh vực xây dựng công trình.
- Tự phát triển doanh nghiệp tư nhân.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp kỹ sư đại học ngành Kỹ thuật xây dựng được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng tảng để có thể tiếp tục học lên thạc sĩ và tiến sĩ ở các trường đại học trong và ngoài nước hoặc tự học suốt đời để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ công việc.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chương trình đào tạo Trường Đại học công nghệ Nanyang Singapore.
(http://www.cee.ntu.edu.sg/Students/Undergraduate/Curriculum/Pages/CEE/CEE_course.aspx).
- Chương trình đào tạo Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Đài Loan (http://www.ct.ntust.edu.tw/ct_eng/articles/view/47?itemid=64).
- Chương trình đào tạo Trường Học viện công nghệ Châu Á.
- Chương trình đào tạo Trường Đại học Xây dựng.

TRƯỞNG KHOA

TS. Nguyễn Văn Dũng

KT.HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Lê Hoàng Bá Huyền